

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số:11/2022/TLST-KDTM ngày 07 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bỉm Sơn.

Do ông Trần Trung Kiên - Giám đốc Chi nhánh làm đại diện theo Quyết định số 545/QĐ-BIDV ngày 22/6/2021 của người đại diện theo pháp luật Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam v/v: Ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Xuân Hiếu - Phó giám đốc Chi nhánh Bỉm Sơn (Theo quyết định số 465/QĐ-BIDV.BS ngày 23/6/2021 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bỉm Sơn V/v: Ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự.

Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1977

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn Thắng Phúc, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam và ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Th công nhận:

Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Th có quan hệ tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bim Sơn theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2019/12108396/HĐTD ngày 28/02/2019 vay số tiền 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng).

- Thời hạn vay vốn: 10 tháng (từ ngày 28/02/2019 đến ngày 28/12/2019)
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động kinh doanh;
- Lãi suất: Lãi trong hạn là 9,5%/ năm; Lãi quá hạn là 150% lãi suất cho vay trong hạn.

- Tài sản đảm bảo cho khoản vay là Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thắng Phúc, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 345058; số vào sổ cấp GCN: CH01858 do UBND huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp này 27/7/2015 đứng tên ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Th.

- Hợp đồng thế chấp Bất động sản số:01/2019/12108396/HĐBĐ ký ngày 27/02/2019 giữa bên thế chấp là ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị Th và bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bim Sơn.

- Hợp đồng thế chấp Bất động sản đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị Th vi phạm nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc cho ngân hàng theo mục 7 tại Hợp đồng tín dụng.

Sau khi khoản vay quá hạn, BIDV Bim Sơn đã gửi rất nhiều “Thông báo nợ quá hạn” đến ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Th, đồng thời BIDV Bim Sơn cũng đã tiến hành nhiều buổi làm việc trực tiếp với ông V, bà Th về việc giải quyết khoản nợ quá hạn trên. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho ông V, bà Th trả nợ. Tuy nhiên, ông V bà Th không thực hiện đầy đủ, không có thiện chí trong việc trả nợ Ngân hàng.

Tổng dư nợ tính đến ngày 04/5/2022 là: **573.951.837 đồng**, cụ thể như sau:

+ Nợ gốc quá hạn:	418.200.000 đồng
+ Nợ lãi trong hạn:	97.654.092 đồng
+ Nợ lãi quá hạn	58.097.754 đồng

2. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam và ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị Th thỏa thuận:

Vào ngày 25 hàng tháng tính từ tháng 5/2022 đến tháng 11/2022, mỗi tháng ông V bà Th trả số nợ gốc cho ngân hàng là 12.000.000 đồng. Số tiền còn lại theo hợp đồng tín dụng (dư nợ gốc và dư nợ lãi theo hợp đồng tín dụng) được tất toán vào ngày 25/12/2022.

Trường hợp ông V, bà Th vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì ông V, bà Th đồng ý xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là quyền sử dụng 74m² đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 307A, tờ bản đồ số 7 tại địa chỉ

thôn Thắng Phúc, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 345058; số vào sổ cấp GCN: CH01858 do UBND huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp này 27/7/2015 đứng tên ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Th theo nội dung thỏa thuận tại hợp đồng thế chấp.

*Về án phí: Ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp 13.479.000 đồng (*mười ba triệu bốn trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền 13.727.000 đồng theo biên lai số AA/2021/0008838 ngày 04/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hậu Lộc;*
- *Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Cao Văn Sang

